

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-PT
Ngày 21 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;
Ông Nguyễn Huyền Cường.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Hưng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Hồng Điệp - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1067/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Đỗ Thanh T, (tên gọi khác: không); sinh ngày 12/3/1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 5, phường Quang Tr, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: công nhân Công ty Cổ phần cấp thoát nước Hà Giang; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Sáng T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ Nguyễn Thị Hải V và có 2 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015); chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/4/2021 đến ngày 09/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa;

Ngoài ra, trong vụ án còn có 20 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, nội dung vụ án như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 23/4/2021, tại Quán cà phê 99 tổ 16 Phường Minh Khai – Thanh Phố Hà Gi, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Giang bắt quả tang Đỗ Thanh T sinh năm 1985, trú tại: Tổ 5, phường Quang Tr, thành phố Hà Gi đang nhận tiền lãi và tiền gốc của người vay tiền Đỗ Hùng A là cán bộ quân nhân Ban Chỉ huy quân sự thành phố Hà Giang số tiền 110.000.000đ. tiến hành khám xét nơi ở của Đỗ Thanh T tại Tổ 5 Phường Quang Tr, thành phố Hà Gi đã thu giữ được sổ sách, giấy tờ có liên quan đến việc cho vay lãi nặng.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Thanh T khai nhận: Từ khoảng tháng 7/2018 đến ngày 23/4/2021 Đỗ Thanh T (Công nhân vận hành nhà máy xử lý nước Sông Miện thuộc Công ty cổ phần cấp thoát nước tỉnh Hà Giang) hoạt động cho vay tiền với lãi suất cao (thấp nhất là 2.000 đồng/01 triệu/01 ngày cao nhất là 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày, tương đương 41,2% - 256,6%, gấp 2,1 đến 12,8 lần so với mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự), những người vay tiền của Đỗ Thanh T chủ yếu là cán bộ quân nhân đang công tác tại địa bàn tỉnh Hà Giang. Khi Đỗ Thanh T cho những người vay tiền thường giữ lại giấy tờ tùy thân (Thẻ đảng viên, giấy chứng minh quân đội, phù hiệu, bằng tên, chứng minh nhân dân, và các loại giấy tờ có dán ảnh chân dung...) và yêu cầu người vay tiền viết giấy vay tiền, giấy biên nhận tiền với hình thức xin chuyển công tác cho T nhằm hợp lý hóa việc cho vay tiền nhưng không thể hiện lãi suất để tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng, mà lãi suất do các bên thỏa thuận bằng miệng, nội dung do T đọc cho người vay tiền viết và khi người vay không có khả năng trả tiền thì T sẽ viết đơn tố cáo đến Đơn vị công tác của người vay tiền. Kỳ hạn trả lãi của những người vay tiền từ khoảng 10 ngày đến 01 tháng/01 lần, người vay trả tiền lãi trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển đến tài khoản số 8200205226250 (Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Chi nhánh tỉnh Hà Giang) và số tài khoản 3451000018098 (Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh tỉnh Hà Giang) của Đỗ Thanh T. Để quản lý nguồn vốn, nguồn thu, danh sách người vay tiền, thời gian vay, số tiền vay, lãi suất cho vay, thời gian thu lãi suất, số tiền lãi đã thu trong hoạt động cho vay của mình, Đỗ Thanh T đã mở một quyển sổ theo dõi riêng, khi có khách đến hỏi vay tiền T trực tiếp thỏa thuận với người vay, thống nhất về số tiền vay, lãi

suất vay và trực tiếp thu tiền lãi, không có ai giúp sức, góp vốn cùng T để thực hiện hành vi cho vay lãi nặng.

Quá trình điều tra xác định Đỗ Thanh T cho 40 trường hợp vay tiền. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và làm việc được với 26 người trực tiếp vay tiền của Đỗ Thanh T, trong đó có 18 người/30 lượt giao dịch vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể:

1. Hoàng Thị Th, trú tại: Tổ 1, phường Minh Kh, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay tiền của Đỗ Thanh T 08 lần, trong đó có 03 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 14/12/2019, vay 40.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3.500.000 đồng/01 tháng, từ ngày 14/12/2019 đến 08/5/2020 là 146 ngày, đã trả lãi 17.500.000 đồng), tương đương 109,4%, gấp 5,5 lần lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 3.200.000 đồng), số tiền thu lời bất chính là 14.300.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 02/5/2020, vay 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày, mỗi tháng trả 1.500.000 đồng, từ ngày 02/5/2020 đến 23/11/2020 là 205 ngày, đã trả lãi 7.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm thực tế là 124,6%, gấp 6,2 lần lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 1.123.288 đồng, số tiền thu lời bất chính là 5.876.712 đồng.

- Lần 3: Ngày 13/8/2020, vay 60.000.000 đồng, cộng tổng của lần vay trước là 100.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 9.000.000 đồng/01 tháng. Từ ngày 13/8/2020 đến 15/12/2020 là 124 ngày, đã trả lãi là 37.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm thực tế là 108,9%, gấp 5,4 lần lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 6.794.521 đồng, số tiền thu lời bất chính là 30.205.479 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Thanh T cho Hoàng Thị Th vay mà thu lãi cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Tổng số tiền lãi đã thu là 61.500.000 đồng (Sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền lãi quá 05 lần được hưởng theo quy định là 11.117.808 đồng (Mười một triệu một trăm mười bảy nghìn tám trăm không tám đồng), số tiền thu lời bất chính là 50.382.192 đồng (Năm mươi triệu, ba trăm tám mươi hai nghìn, một trăm chín mươi hai đồng). Th đã trả hết tiền gốc cho T.

2. Nguyễn Văn T1, trú tại: Huyện Bảo Th1, tỉnh Lào Cai, vay tiền của Đỗ Thanh T 02 lần, trong đó có 01 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể:

- Từ ngày 21/01/2020 vay là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), lãi suất thỏa thuận 3.500.000 đồng/01 tháng, từ ngày 21/1/2020 đến 14/9/2020 là 237 ngày đã trả lãi là 24.500.000 đồng, tương đương lãi suất năm thực tế là 125,8%, gấp 6,3 lần mức lãi suất theo quy định. Lãi suất được hưởng theo quy định là 3.895.890 đồng (Ba triệu tám trăm chín mươi năm nghìn tám trăm chín mươi đồng), số tiền thu lợi bất chính là 20.604.110 đồng (Hai mươi triệu, sáu trăm lẻ bốn nghìn, một trăm mười đồng). T1 đã trả tiền gốc 30.000.000 đồng cho T.

3. Dương Vĩnh Th2, trú tại: Tổ 5, phường Nguyễn Tr1, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay tiền của Đỗ Thanh T 02 lần, trong đó có 01 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể: Ngày 14/01/2021 vay 30.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày, từ ngày 14/01/2021 đến ngày 13/02/2021 là 30 ngày, đã trả lãi 2.700.000đ tương đương 109,5%, gấp 5,5 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 493.151 đồng (Bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm năm mươi một đồng), số tiền thu lợi bất chính là 2.206.849 đồng (Hai triệu, hai trăm linh sáu nghìn, tám trăm bốn chín đồng). Th2 đã trả hết tiền gốc 30.000.000 đồng cho Đỗ Thanh T.

4. Hoàng Văn Ng, trú tại: Tổ 16, phường Nguyễn Tr1, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay 01 lần, cụ thể: Ngày 21/10/2019, vay 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), từ ngày 21/10/2019 đến 27/3/2021 là 523 ngày, đã trả lãi 70.500.000 đồng (Bảy mươi triệu năm trăm nghìn đồng), tương đương lãi suất năm là 123%, gấp 6,2 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 11.463.014 đồng (Mười một triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn không trăm mười bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính là 59.036.986 đồng (Năm mươi chín triệu, không trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm tám sáu đồng). Hoàng Văn Ng chưa trả tiền gốc 40.000.000 đồng cho T.

5. Trần Giang Th3, trú tại: Tổ 3, phường Quang Tr, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay 03 lần, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 05/01/2020, vay 20.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày, từ ngày 05/01/2020 đến 16/8/2020 là 244 ngày, đã trả lãi 17.600.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 143,4%, gấp 7,2 lần mức lãi suất

theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 2.454.795 đồng, số tiền thu lời bất chính là 15.145.205 đồng.

- Lần 02: Ngày 26/8/2020, vay thêm 20.000.000 đồng, tổng hai lần vay là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), lãi thỏa thuận 4.500 đồng/01 triệu/01 ngày, từ ngày 26/8/2020 đến 18/4/2021 là 235 ngày, đã trả lãi 45.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 174,7%, gấp 8,7 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 5.150.685 đồng, số tiền thu lời bất chính là 39.849.315 đồng.

- Lần 03: Ngày 13/10/2019, vay 21.500.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày, từ ngày 13/10/2019 đến 16/8/2020 là 308 ngày, đã trả lãi 22.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 121,3%, gấp 6,1 lần. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 3.628.493 đồng, số tiền thu lời bất chính là 18.371.507 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Thanh T cho Trần Giang Th3 vay là 61.500.000 đồng (Sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng), tổng số tiền lãi đã thu là 84.600.000 đồng (Tám mươi bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) lãi suất được hưởng theo quy định là 11.233.973 đồng (Mười một triệu hai trăm ba mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng), số tiền thu lời bất chính là 73.366.027 đồng (Bảy mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn, không trăm hai bảy đồng). Th3 chưa trả tiền gốc 61.500.000 đồng cho T.

6. Nguyễn Thị Bích H, trú tại: Tổ 6, phường Quang Tr, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay 04 lần, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 20/12/2019, vay 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 20/12/2019 đến ngày 01/7/2020 là 194 ngày, đã trả lãi 45.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 169,3%, gấp 8,5 lần mức lãi suất theo quy định. Lãi suất được hưởng theo quy định là 5.315.068 đồng, số tiền thu lời bất chính là 39.684.932 đồng.

- Lần 02: Ngày 12/3/2020, vay 50.000.000 đồng, lãi suất thuận là 5.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 12/3/2020 đến 12/6/2020 là 92 ngày, đã trả lãi là 20.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 158,7%, gấp 7,9 lần mức lãi suất theo quy định. Lãi suất được hưởng theo quy định là 2.520.548 đồng, số tiền thu lời bất chính là 17.479.452 đồng.

- Lần 03: Ngày 31/8/2020 H vay của T 35.000.000 đồng, lãi suất thuận là 3.500.000 đồng/01 tháng, từ ngày 31/8/2020 đến 12/12/2020 là 103 ngày, đã trả lãi là 11.500.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 116,4%, gấp 5,8 lần mức lãi suất theo quy định. Lãi suất được hưởng theo quy định là 1.975.342 đồng, số tiền thu lời bất chính là 9.524.658 đồng.

- Lần 04: Ngày 26/3/2021 vay 80.000.000 đồng, từ ngày 26/3/2021 đến 23/4/2021 là 28 ngày, đã trả lãi 7.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 114,1%, gấp 5,7 lần mức lãi suất theo quy định. Lãi suất được hưởng theo quy định là 1.227.397 đồng, số tiền thu lời bất chính là 5.772.603 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Thanh T cho Nguyễn Thị Bích H vay là 215.000.000 đồng (Hai trăm mười năm triệu đồng), tổng số tiền lãi đã thu là 83.500.000 đồng (Tám mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng), lãi suất được hưởng theo quy định là 11.038.355 đồng (Mười một triệu không trăm ba mươi tám nghìn ba trăm năm mươi năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là 72.461.645 đồng (Bảy mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn, sáu trăm bốn lăm đồng). Nguyễn Thị Bích H đã trả hết tiền gốc 215.000.000 đồng cho T.

7. Nông Xuân L, trú tại: Tổ 7, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay tiền của T 04 lần, trong đó có 02 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 17/4/2020, vay 40.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3.500.000 đồng/01 tháng. Từ ngày 17/4/2020 đến 26/6/2020 là 70 ngày, đã trả lãi 10.500.000 đồng tương đương lãi suất năm là 136,9%, gấp 6,8 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng là 1.534.247 đồng, số tiền thu lời bất chính là 8.965.753 đồng.

- Lần 02: Ngày 08/02/2021, vay 60.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 6.000.000 đồng/01 tháng. Từ ngày 08/02/2021 đến 14/3/2021 là 34 ngày, đã trả lãi 12.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 214,7%, gấp 10,7 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 1.117.808 đồng, số tiền thu lời bất chính là 10.882.192 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Thanh T cho Nông Xuân L vay thu tiền lãi vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Tổng số tiền lãi đã thu là 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền lãi được hưởng là 2.652.055 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn không trăm năm mươi năm đồng), số tiền thu lời bất

chính là 19.847.945 đồng (Mười chín triệu, tám trăm bốn mươi bảy nghìn, chín trăm bốn mươi lăm đồng). L đã trả hết tiền gốc 100.000.000 đồng cho T.

8. Đỗ Hùng A, trú tại: Tổ 1, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Nội, tỉnh Hà Giang, vay tiền của Đỗ Thanh T 03 lần, trong đó có 01 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể: Ngày 20/11/2018, vay 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), lãi suất thỏa thuận là 6.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 20/11/2018 đến ngày 17/01/2020 là 423 ngày, đã trả lãi 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), tương đương lãi suất năm là 120,8%, gấp 6,0 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 11.589.041 đồng (Mười một triệu năm trăm tám mươi chín nghìn không trăm bốn mươi một đồng), số tiền thu lợi bất chính là 58.410.959 đồng (Năm mươi tám triệu, bốn trăm mười nghìn, chín trăm năm mươi chín đồng). Đã trả số tiền gốc cho T là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

9. Vũ Mạnh H1, trú tại: Tổ 7, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội, tỉnh Hà Giang, vay tiền của Đỗ Thanh T 03 lần, trong đó có 02 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 17/01/2020, vay 80.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 9.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 17/01/2020 đến ngày 18/02/2020 là 32 ngày, đã trả tiền lãi 18.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm thực tế là 256,6%; gấp 12,8 lần lãi suất theo quy định. Số tiền được hưởng theo quy định là 1.402.740 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 16.597.260 đồng.

- Lần 02: Ngày 25/02/2020, vay thêm 70.000.000 đồng, tổng hai lần vay là 150.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 13.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 25/02/2020 đến ngày 20/10/2020 là 238 ngày, đã trả lãi 104.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 106,3%, gấp 5,3 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền được hưởng theo quy định là 19.561.644 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 84.438.356 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Thanh T cho Vũ Mạnh H1 vay là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), tổng số tiền lãi đã thu là 122.000.000 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu đồng) số tiền lãi T được hưởng theo quy định là 20.964.384 đồng (Hai mươi triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng), số tiền thu lợi bất chính 101.035.616 đồng (Một trăm không một triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng). H1 đã trả xong tiền gốc cho T 150.000.000 đồng.

10. Trần Đại B, trú tại: Thôn Giang Nam, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, vay tiền của Đỗ Thanh T 02 lần, trong đó có 01 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể: Ngày 07/01/2021, vay 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), lãi suất thỏa thuận 7.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 07/01/2021 đến 08/4/2021 là 91 ngày, đã trả 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng), tương đương lãi suất năm là 120,3%, gấp 6,0 lần mức lãi suất theo quy định. Lãi suất được hưởng theo quy định là 3.490.411 đồng (Ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn bốn trăm mười một đồng), số tiền thu lời bất chính là 17.509.589 đồng (Mười bảy triệu, năm trăm không chín nghìn, năm trăm tám chín đồng). B chưa trả tiền gốc cho T 70.000.000 đồng.

11. Vũ Khắc C, trú tại: Tổ 3, thị trấn Quang B1, huyện Quang B1, tỉnh Hà Giang, vay tiền của Đỗ Thanh T 02 lần, trong đó có 01 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể: Ngày 09/5/2020, vay 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) lãi suất thỏa thuận là 9.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 09/5/2020 đến 20/10/2020 là 164 ngày, đã trả lãi 54.000.000 đồng (Năm mươi bốn triệu đồng), tương đương lãi suất năm là 150,2%, gấp 7,5 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 7.189.041 đồng (Bảy triệu một trăm tám mươi chín nghìn không trăm bốn mươi một đồng), số tiền thu lời bất chính là 46.810.959 đồng (Bốn mươi sáu triệu, tám trăm mười nghìn, chín trăm năm chín đồng). C đã trả hết tiền gốc cho T 80.000.000 đồng.

12. Trần Triệu V1, trú tại: Xã Bản Máy, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang, vay tiền của Đỗ Thanh T 03 lần, trong đó có 02 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 25/8/2020, vay 70.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 7.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 25/8/2020 đến 10/12/2020 là 107 ngày, đã trả lãi 23.500.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 114,5%, cao gấp 5,7 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 4.104.110 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 19.395.890 đồng;

- Lần 02: Cuối tháng 12/2020, vay 80.000.000 đồng, cộng tổng tiền gốc 2 lần là 150.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 15.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 30/12/2020 đến 23/3/2021 là 83 ngày, đã trả lãi 45.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 247,4%, gấp 12,4 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được

hưởng theo quy định là 3.638.356 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 41.361.644 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Thanh T cho Trần Triệu V1 vay là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), tổng số tiền lãi đã thu là 68.500.000 đồng (Sáu mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền lãi được hưởng theo quy định là 10.926.027 đồng (Mười triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn không trăm hai mươi bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là 60.757.534 đồng (Sáu mươi triệu, bảy trăm năm mươi bảy nghìn, Năm trăm ba tư đồng). Hiện tại V1 còn nợ T 150.000.000 đồng.

13. Nguyễn Vũ H2, trú tại: Tổ 9, phường Trần Phú, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay tiền của Đỗ Thanh T 03 lần, trong đó có 02 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 20/10/2020, vay 30.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày, từ ngày 20/10/2020 đến ngày 04/11/2020 là 15 ngày đã trả 1.300.000 tiền lãi, tương đương lãi suất năm là 105,4%, gấp 5,3 lần mức lãi suất theo quy định. Lãi suất được hưởng là 246.575 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.053.425 đồng. Đã trả 30.000.000 đồng tiền gốc.

- Lần 02: Ngày 19/11/2020, vay 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày, từ ngày 19/11/2020 đến 28/3/2021 là 129 ngày, đã trả lãi 22.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 124,5%, gấp 6,2 lần mức lãi suất theo quy định. Lãi suất được hưởng theo quy định là 3.534.247 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 18.465.753 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Thanh T cho Nguyễn Vũ H2 vay mà thu tiền lãi vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Tổng số tiền lãi đã thu là 23.300.000 đồng (Hai mươi ba triệu, ba trăm nghìn đồng), lãi suất được hưởng là 3.780.822 đồng (Ba triệu, bảy trăm tám mươi nghìn, tám trăm hai mươi hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là 19.519.178 đồng (Mười chín triệu, năm trăm mười chín nghìn, một trăm bảy tám đồng). H2 chưa trả tiền gốc cho T 50.000.000 đồng.

14. Trần Thị Ng1, trú tại: Tổ 1, phường Quang Tr, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay 01 lần, cụ thể: Ngày 07/10/2020, vay 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất thỏa thuận 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày, 10 ngày trả lãi 01 lần, từ ngày 07/10/2020 đến 18/4/2021 là 193 ngày, đã trả lãi là 17.400.000 đồng (Mười bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng), tương đương lãi suất năm là 164,5%, gấp

8,2 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 2.115.068 đồng (Hai triệu một trăm mười năm nghìn không trăm sáu mươi tám đồng), số tiền thu lời bất chính là 15.284.932 đồng (Mười lăm triệu, hai trăm tám mươi bốn nghìn, chín trăm ba hai đồng). Ng1 còn nợ tiền gốc Đỗ Thanh T 20.000.000 đồng.

15. Bùi Duy H3, trú tại: Thôn Tả Ván, xã Xín Chải, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, vay 02 lần, cụ thể:

- Lần 01: Ngày 03/01/2021, vay 20.000.000 đồng, từ ngày 03/01/2021 đến ngày 03/02/2021 là 31 ngày, đã trả lãi 1.800.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 106%, gấp 5,3 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 339.726 đồng), số tiền thu lời bất chính là 1.460.274 đồng.

- Lần 02: đến ngày 15/02/2021, vay thêm 20.000.000 đồng, tổng là 40.000.000 đồng, lãi thỏa thuận 3.500.000 đồng/01 tháng, từ ngày 15/02/2021 đến ngày 06/4/2021 là 60 ngày, đã trả lãi 7.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 106,5%, gấp 5,3 lần mức lãi suất theo quy định. Số tiền lãi được hưởng theo quy định là 1.315.068 đồng, số tiền thu lời bất chính là 5.684.932 đồng.

Tổng số tiền Đỗ Thanh T cho Bùi Duy H3 vay là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), tổng số tiền lãi đã thu là 8.800.000 đồng (Tám triệu, tám trăm nghìn đồng), lãi suất được hưởng theo quy định là 1.654.975 đồng (Một triệu, sáu trăm năm mươi bốn nghìn, chín trăm bảy lăm đồng), số tiền thu lời bất chính là 7.145.025 đồng (Bảy triệu, một trăm bốn mươi lăm nghìn, không trăm hai lăm đồng). H3 chưa trả tiền gốc 40.000.000 đồng cho T.

16. Đỗ Duy H4, trú tại: Tổ 01, phường Tân Q, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Quang, vay 01 lần, cụ thể: Ngày 25/01/2021 vay 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), lãi suất thỏa thuận là 6.000.000 đồng/01 tháng đã cắt lãi tháng 02/2021 là 6.000.000 đồng là 30 ngày, tương đương 104,3%/năm, gấp 5,2 lần mức lãi suất theo quy định. Đến ngày 24/02/2021 đã trả tiền gốc là 35.000.000 đồng (Ba mươi năm triệu đồng), còn nợ 35.000.000 đồng lãi suất thỏa thuận 3.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 25/02/2021 đến 28/3/2021 là 31 ngày, đã trả lãi 6.000.000 đồng, tương đương 201,8%/năm, gấp 10,1 lần mức lãi suất theo quy định. Tổng số tiền lãi đã thu là 12.000.000 đồng, lãi suất được hưởng theo quy định là 1.745.205 đồng (Một triệu, bảy trăm bốn mươi năm nghìn, hai trăm không năm đồng), số tiền thu lời bất chính là 10.254.794 đồng (Mười triệu, hai

trăm năm mươi bốn nghìn, bảy trăm chín tư đồng). Đỗ Duy H4 chưa trả tiền gốc 35.000.000 đồng cho T.

17. Lê Xuân T2, trú tại: Tổ 6, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang, vay 04 tiền của Đỗ Thanh T 04 lần, trong đó có 01 lần vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, cụ thể: Ngày 19/6/2020, vay 20.000.000 đồng, cộng lần vay thứ nhất là 80.000.000 đồng; tổng là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), lãi thỏa thuận là 9.000.000 đồng/01 tháng, từ ngày 19/6/2020 đến 25/7/2020 là 36 ngày, đã trả lãi 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng), tương đương lãi suất năm là 212,9%, cao gấp 10,6 lần mức lãi suất theo quy định, số tiền được hưởng theo quy định là 1.972.603 đồng (Một triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn, sáu trăm không ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là 19.027.397 đồng (Mười chín triệu, không trăm hai mươi bảy nghìn, ba trăm chín bảy đồng). T2 chưa trả tiền gốc 100.000.000 đồng cho T.

18. Nguyễn Thị Thu H5, trú tại: Tổ 9, phường Quang Tr, thành phố Hà Gi, vay 01 lần, cụ thể: Ngày 26/9/2019, vay 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), lãi suất thỏa thuận 4.000.000 đồng/01 tháng, cắt tiền lãi tháng 7/2019 là 4.000.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 162,2%, gấp 8,1 lần mức lãi suất theo quy định. Từ tháng 8/2019 đến tháng 12/2020 là 149 ngày, đã trả lãi 12.500.000 đồng, tương đương lãi suất năm là 102,1%, gấp 5,1 lần mức lãi suất theo quy định. Tổng lãi đã trả là 16.500.000 đồng, lãi suất được hưởng theo quy định là 2.942.466 đồng (Hai triệu, chín trăm bốn mươi hai nghìn, bốn trăm sáu sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là 13.557.534 đồng (Mười ba triệu, năm trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm ba tư đồng). H5 đã trả tiền gốc 30.000.000 đồng cho T.

Như vậy, tổng số tiền Đỗ Thanh T cho 18 người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án vay với lãi suất cao, vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 1.426.500.000 đồng (Một tỷ, bốn trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng), tổng số tiền lãi Đỗ Thanh T đã thu là **784.300.000** đồng (Bảy trăm tám mươi tư triệu, ba trăm nghìn đồng), Trong đó số tiền lãi được hưởng theo quy định là **117.080.548** đồng (Một trăm mười bảy triệu, không trăm tám mươi nghìn, năm trăm bốn tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là **667.219.452** đồng (Sáu trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm mười chín nghìn, bốn trăm năm hai đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Đỗ Thanh T 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 24/4/2021 đến ngày 09/7/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/10/2021, bị cáo Đỗ Thanh T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Đỗ Thanh T giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm quy kết và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” là đúng, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình, bị cáo là lao động chính, bố mất, mẹ đã già yếu, có con nhỏ, vợ bị cáo công việc không ổn định trang trải cuộc sống. Bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách tại địa phương, hiện có công việc ổn định, nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án; bị cáo cũng tích cực nộp số tiền bị thu, án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên, nên mong Tòa xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tiền, bị cáo cam kết sẽ chấp hành mức hình phạt tiền, đảm bảo việc nộp tiền phạt của bị cáo nếu bị cáo bị xử phạt tiền theo quyết định của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm quy kết; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Thanh T về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, đánh giá các tình tiết có trong hồ sơ vụ án cũng như hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo,

đánh giá việc tại phiên tòa hôm nay bị cáo có tình tiết mới như: là lao động chính trong gia đình bố mất, mẹ già yếu, các con nhỏ, vợ không có công việc ổn định, được chính quyền địa phương xác nhận; có bố đẻ là người có công với cách mạng; bị cáo đã nộp tiền truy thu, án phí sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm nên có căn cứ để chấp kháng cáo xin được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T 07 tháng tù, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp. Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh T trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: từ khoảng tháng 7/2018 đến ngày 23/4/2021, Đỗ Thanh T đã cho 40 người vay tiền với lãi suất thỏa thuận bằng miệng (từ 2.000 đồng/01 triệu/01 ngày đến 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày, tương đương 41,2% - 256,6%, gấp 2,1 đến 12,8 lần so với mức lãi suất quy định trong Bộ luật Dân sự), trong đó có 18 người/30 lượt vay tiền của Đỗ Thanh T với lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, những người vay chủ yếu là cán bộ, quân nhân đang công tác tại địa bàn tỉnh Hà Giang. Khi Đỗ Thanh T cho những người này vay tiền thì T thường giữ lại giấy tờ tùy thân (Thẻ đảng viên, Giấy chứng minh quân đội, phù hiệu, bằng tên, Chứng minh nhân dân, và các loại giấy tờ có dán ảnh chân dung...) và yêu cầu người vay tiền viết giấy vay tiền, giấy biên nhận tiền với hình thức xin chuyển công tác cho T nhằm hợp lý hóa việc cho vay tiền nhưng không thể hiện lãi suất để tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng. Tổng số tiền gốc Đỗ Thanh T đã cho 18 người vay với lãi suất

cao vượt quá 05 lần quy định của Bộ luật Dân sự là 1.426.500.000 đồng (Một tỷ, bốn trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng); tổng số tiền lãi Đỗ Thanh T đã thu là 784.300.000 đồng (Bảy trăm tám mươi tư triệu, ba trăm nghìn đồng), trong đó số tiền lãi được hưởng theo quy định là 117.080.548 đồng (Một trăm mười bảy triệu, không trăm tám mươi nghìn, năm trăm bốn tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là 667.219.452 đồng (Sáu trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm mười chín nghìn, bốn trăm năm hai đồng). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Thanh T về tội “Cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự” theo quy định tại điểm khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính. Bị cáo đã lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người vay tiền để cho vay với lãi suất cao gấp nhiều lần quy định của pháp luật, thu lợi bất chính, làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của nhiều gia đình và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, nên cần phải áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh T, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: vì động cơ vụ lợi, nhằm thu lợi bất chính, bị cáo đã cho 18 người vay với mức lãi suất cao vượt quá 05 lần quy định của Bộ luật Dân sự, số tiền thu lợi bất chính là 667.219.452 đồng, nên bị cáo bị quy kết theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự, với khung hình phạt bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[5] Quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án; khắc phục hậu quả bằng cách nộp lại số tiền 740.000.000 đồng bị cáo dùng vào việc phạm tội; bồi thường trả lại số tiền 651.934.520 đồng thu lợi bất chính cho 17 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, tuy nhiên bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng pháp luật; đồng thời khi quyết định mức hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên để xử phạt bị cáo mức án 07 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đã nộp đủ số tiền bị truy thu theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện thái độ rất chấp hành pháp luật, các phán quyết của Tòa án và xuất trình tài liệu thể hiện có bố đẻ là ông Đỗ Sáng Tạo người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng I, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ áp dụng thêm vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; đồng thời thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ mức độ, hậu quả, việc khắc phục hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao trình bày tại phiên tòa, nên cần sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Thanh T.

[6] Trong vụ án này, còn có việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định, nhận định, quyết định về các vấn đề liên quan đến trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, xử lý số tiền gốc, số tiền thu lợi bất chính...tuy nhiên, các vấn đề này không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không đề cập đến.

[7] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đối với bị cáo, cụ thể:

Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Đỗ Thanh T 07 (Bảy) tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/01/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Quang Tr, thành phố Hà Gi, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xác nhận bị cáo Đỗ Thanh T đã nộp số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu) tại Biên lai thu tiền số 0000103 ngày 08/11/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang.

[3] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Cục THADS tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS, P. HC-TP TANDCC Hà Nội.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tài